Chủ đề 5. **NẾP SỐNG VĂN HÓA CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NAM**

Thời gian thực hiện: 4 TIẾT

**I. MỤC TÊU:** Sau khi học xong bài, giúp học sinh

1. Về kiến thức

- Nêu được 1 số dân tộc thiểu số có số dân đông và định cư lâu đời trên vùng đất tỉnh Quảng Nam.

- Trình bày được 1 số phong tục tập quán tiêu biểu của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam.

- Xác định và thực hiện được trách nhiệm bản thân trong việc giữ gìn, phát huy giá trị nếp sống văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Nam.

2. Về kĩ năng

- Nêu được một số hoạt động, việc làm cụ thể về giữ gìn, phát huy giá trị nếp sống văn hóa các dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh Quảng Nam.

- Có khả năng quan sát, nhận biết về nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; có kỹ năng kể hoặc giới thiệu một số nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Có những việc làm cụ thể của học sinh góp phần giữ gìn, phát huy giá trị nếp sống văn hóa các dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh Quảng Nam.

3. Về phẩm chất

- Học sinh nhận diện được các giá trị sống cơ bản, thể hiện tình cảm, niềm tin và trách nhiệm của bản thân về một số đặc trưng về nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Hình thành ý thức học tập và ứng xử về giữ gìn, phát huy giá trị nếp sống văn hóa các dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh Quảng Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

**1. Đối với giáo viên**

- Máy tính, tranh ảnh.

- Một số tư liệu có liên quan về nội dung và một số đặc trưng về nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Phiếu học tập.

**2. Đối với học sinh**

- Bảng phụ, giấy A0 khổ to.

- Sưu tầm tư liệu về nội dung và một số đặc trưng về nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nêu được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được đó là nhận biết được về nội dung và một số đặc trưng về nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam qua xem tranh, từ đó đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1** (chuyển giao nhiệm vụ): GV chiếu 1 vài bức tranh về nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi:

- *Em biết gì về những bức ảnh trên. Trong các hình ảnh trên, những hình ảnh nào biểu hiện nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam?*

**Bước 2** (thực hiện nhiệm vụ): HS thực hiện yêu cầu của giáo viên.

**Bước 3** (báo cáo kết quả nhiệm vụ):

**Bước 4** (đánh giá): Giáo viên nhận xét và dùng phần trả lời của học sinh về nội dung nếp sống văn hóa, văn minh Quảng Nam để dẫn dắt vào bài mới: Cùng với lịch sử hình thành và phát triển, các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam đã tạo dựng những giá trị văn hóa vừa phong phú, đa dạng vừa đặc sắc, độc đáo, mang đậm dấu ấn vùng đất, con người nơi đây. Tính đa dạng và độc đáo thể hiện ở những ngôi nhà làng truyền thống, những bộ váy áo thổ cẩm - trang sức, những kho tàng văn học dân gian, những làn điệu dân ca, các lễ hội truyền thống... Gắn với lễ hội là giá trị ẩm thực truyền thống của đồng bào, như: xôi, cơm lam, thịt nướng, rượu cần...; nghệ thuật kiến trúc, tạo hình trên nhà mồ, nhà làng truyền thống,... Trong những giá trị truyền thống phong phú ấy, nếp sống văn hóa tạo nên bản sắc rất riêng, là nền tảng để hội nhập, phát triển trong đời sống kinh tế - xã hội chung của tỉnh Quảng Nam.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

### Hoạt động 1. 1. Giới thiệu chung về nếp sống văn hóa các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam

- **Mục tiêu:** Nêu được 1 số dân tộc thiểu số có số dân đông và định cư lâu đời trên vùng đất tỉnh Quảng Nam.

- **Tổ chức thực hiện**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Chia lớp thành 8 nhóm.

- Thảo luận nhóm (15 phút) theo kĩ thuật Think-pair-share;

+ Think (Thin)- Suy nghĩ- HS làm việc cá nhân, thời gian 5 phút

+ Pair (Thai)-Cặp: Sau đó, HS trao đổi cặp đôi (bạn bên cạnh), thời gian 5 phút

+ Share (Sai)-chia sẻ: HS được mời chia sẻ, GV gọi ngẫu nhiên, HS nêu ý kiến không trùng lặp với ý kiến của HS khác, thời gian 5 phút

Yêu cầu các nhóm đọc SGK, hình ảnh SGK, hoàn thành phiếu học tập: *Em hãy kể tên một vài dân tộc thiểu số có dân số đông và định cư lâu đời trên vùng đất tỉnh Quảng Nam?*

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

nhóm đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ các nhóm làm việc thông qua 1 số câu hỏi gợi mở.

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV chọn 1 nhóm/nội dung để trình bày, các nhóm khác phản biện, bổ sung.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm.

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

**\* Sản phẩm**

**1.** **Giới thiệu chung về nếp sống văn hóa các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam**

Trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có hơn 25 tộc người định cư sinh sống với tổng số 1 495 812 người; trong đó dân tộc Việt (Kinh) có 1 355 222 người, chiếm 90,6%; các dân tộc thiểu số có 140 590 người, chiếm 9,4% (số liệu thống kê năm 2019), sinh sống chủ yếu ở khu vực miền núi phía tây (chiếm 73,4% diện tích toàn tỉnh). Trong các tộc người thiểu số, có 05 dân tộc dân số đông và có nền văn hoá phát triển nhất, đó là Cơ Tu, Xơ Đăng, Gié-Triêng, Co, Mnông.

- Nếp sống văn hoá của các dân tộc thiểu số được hình thành, chọn lọc qua thời gian, trở thành thói quen và biểu hiện qua hành vi, cách ứng xử của con người với tự nhiên và với cộng đồng, xã hội. Mỗi dân tộc tuy có bản sắc riêng nhưng cũng có nhiều điểm chung, tương đồng trong nếp sống, được biểu hiện rõ nhất qua phong tục, tập quán, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, ngôn ngữ, giao tiếp ứng xử,…

### Hoạt động 2. 2. Một số nét tiêu biểu về nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam

- Mục tiêu: Trình bày được 1 số phong tục tập quán tiêu biểu của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam.

- Tổ chức thực hiện

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Chia lớp thành 8 nhóm. Thảo luận nhóm (15 phút)

- Yêu cầu các nhóm đọc SGK, quan sát hình SGK trả lời câu hỏi, ghi vào giấy khổ to (khăn trải bàn):

**+ Nhóm 1,2:** Tập quán định cư, canh tác

1. *Tại sao đồng bào dân tộc thiểu số miền núi thường sống tập trung theo làng?*

2*. Quan sát h 5.3 đến 5.5* *và rút ra nhận xét về đặc điểm chung của các ngôi nhà của đồng bào các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam.*

3. *Ngôi nhà chung có ý nghĩa như thế nào với mỗi cộng đồng dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Nam?*

**+ Nhóm 3,4:** Trang phục, trang sức

1. *Trang phục, trang sức truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Nam có những đặc điểm chung nào? Nêu một vài điểm riêng các dân tộc mà em biết.*

2. *Vì sao ngày nay nhiều thanh niên người dân tộc thiểu số ít mặc trang phục truyền thống? Nêu suy nghĩ của em về vấn đề này.*

**+ Nhóm 5,6:** Lễ hội truyền thống

1. *Vì sao các dân tộc thiểu số miền núi có nhiều lễ hội? Nêu ý nghĩa của lễ hội.*

2. *Miêu tả ngắn gọn một lễ hội của dân tộc thiểu số mà em biết ở miền núi Quảng Nam.*

**+ Nhóm 7,8:** Giao tiếp, ứng xử

*Những sinh hoạt tại ngôi nhà chung của làng có ý nghĩa như thế nào trong văn hoá giao tiếp, ứng xử chung của cộng đồng?*

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

Các nhóm đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ các nhóm làm việc thông qua 1 số câu hỏi gợi mở.

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV chọn 1 nhóm/nội dung để trình bày, các nhóm khác phản biện, bổ sung.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm.

GV bổ sung phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV cung cấp tư liệu, tranh ảnh, video minh hoạ… của mỗi nét đặc trưng.

**\* Sản phẩm**

**a. Tập quán định cư, canh tác**

- Định cư tập trung theo Làng – Bản.

- Không gian chung tiêu biểu nhất của mỗi làng là nhà làng (tên gọi khác: Nhà Gươl, Moong, ...).

- Trong các làng truyền thống, già làng có vai trò vô cùng quan trọng.

- Phương thức canh tác chủ yếu của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi là làm nương rẫy.

**b. Trang phục, trang sức**

- Trang phục của mỗi dân tộc có sự khác nhau về hoa văn, màu sắc, cách thức trang trí, là dấu hiệu để nhận biết và phân biệt giữa dân tộc này với dân tộc khác.

+ Gom màu chủ đạo là chàm đen (tượng trưng cho đất) và màu đỏ (tượng trưng cho mặt trời). Trang phục truyền thống của đàn ông khá đơn giản là đóng khố, ở trần; ở phụ nữ hoàn chỉnh hơn, gồm váy, áo được dệt khá tỉ mỉ, trang trí nhiều màu sắc.

- Trang sức với nhiều chủng loại, màu sắc, phổ biến là vòng cổ, vòng tay, vòng chân, vòng tai, chuỗi hạt …

**c. Lễ hội truyền thống**

- Lễ hội thường được tổ chức khi kết thúc mùa rẫy, sau khi thu hoạch xong.

- Tiêu biểu là Lễ mừng lúa mới của dân tộc Cơ Tu, Lễ lúa kho của dân tộc Xê – Đăng, Lễ cầu mưa của dân tộc Cor, Lễ tết mùa của dân tộc Giẻ – Triêng …

- Ẩm thực (xôi, cơm lam, thịt nướng, rượu cần... ) và âm nhạc (cồng chiêng, đàn, sáo, trống …) là nét đặc sắc của lễ hội.

**d. Giao tiếp, ứng xử**

- Hầu hết các dân tộc thiểu số miền núi Quảng Nam đều có “Mùa kể chuyện” khi mùa suốt (gặt) lúa đã xong, lúa đã về kho.

- Đó là những đêm ’hơ mon (của người Xê Đăng, Ca Dong), tabol (của người Cor), ka-mon-mon (của người Giẻ Triêng), bhmon (của người Cơ Tu).

- Trong lịch sử, các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam đều có ngôn ngữ riêng. Gần đây dân tộc Ca Dong, Bhnong, Cơ Tu còn có bộ chữ viết.

- Ứng xử: Rất chân thực, tôn trọng luật tục, kính trọng người lớn tuổi, nhất là già làng. Đồng bào từng bước tiếp thu đời sống văn hóa mới, có ý thức giữ gìn truyền thống, đồng thời tiếp thu vận dụng khoa học kỹ thuật, tiến bộ xã hội vào trong cuộc sống.

**Hoạt động 3. 3. Giữ gìn và phát huy nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam**

- **Mục tiêu:** Xác định và thực hiện được trách nhiệm bản thân trong việc giữ gìn, phát huy giá trị nếp sống văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Nam.

- **Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Chia lớp thành 8 nhóm. Thảo luận nhóm (10 phút)  - Yêu cầu các nhóm đọc SGK, hình ảnh SGK, hoàn thành phiếu học tập.  + *Em hãy đề xuất biện pháp/giải pháp để giữ gìn, phát huy những nét đẹp trong văn hóa ứng xử của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam.*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  Các nhóm đọc SGK, quan sát tranh, lược đồ và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ các nhóm làm việc. GV có thể định hướng thêm bằng 1 số câu hỏi liên quan để tìm ra kiến thức.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV chọn 1 nhóm để trình bày kết hợp chỉ lược đồ, các nhóm khác phản biện.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | - Có nhiều chính sách bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi. Bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống không chỉ giúp các dân tộc thiểu số giữ được bản sắc dân tộc mình mà còn tạo điều kiện phát triển du lịch miền núi trong thời kỳ hội nhập, giúp đồng bào có cuộc sống no ấm hơn.  - Mỗi cá nhân, gia đình, cộng đồng mà trước hết là các em học sinh, cần loại bỏ mê tín, hủ tục; biết bảo vệ môi trường; nhận thức rõ và giữ gìn nét đẹp của nếp sống văn hóa truyền thống, đồng thời tiếp nhận nếp sống văn hóa mới để chung tay xây dựng, phát triển cộng đồng. |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam.

**b. Tổ chức thực hiện**

Chia lớp thành 8 nhóm thực hiện và trình bày trước lớp về:

+ Nhóm lẻ: Bài tập 1.

+ Nhóm chẵn: Bài tập 2.

GV tổ chức cho HS biết cách quan sát hình ảnh và phân tích, trao đổi thảo luận, nêu một số việc cụ thể sẽ làm để hoàn thiện bài tập.

**4. Hoạt động vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Chia lớp thành 8 nhóm. Thảo luận nhóm tại nhà.

+ Em cùng nhóm bạn trong lớp tìm hiểu và giới thiệu một nếp sống văn hóa truyền thống tiêu biểu ở địa phương mình, đồng thời đề xuất biện pháp để giữ gìn, phát huy nếp sống ấy trong bối cảnh xã hội hiện nay.

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS khi HS liên hệ.

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV chọn 1 nhóm/nội dung để trình bày.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

GV giáo dục về việc trân trọng, giữ gìn nếp sống văn hóa của các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam.

**Giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh**

- Học bài, hoàn thiện bài tập phần vận dung.

- Xem trước chủ đề 6 và sưu tầm tư liệu về: Sự đa dạng sinh học về môi trường tự nhiên ở tỉnh Quảng Nam.

+ Em hãy viết một đoạn văn ngắn nói về Sự đa dạng sinh học về môi trường tự nhiên ở tỉnh Quảng Nam.

-------------------------